

**CÔNG TY CỔ PHẦN HƯNG THỊNH INCONS**

**Địa chỉ: 53 Trần Quốc Thảo, Phường 7, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.**

Website: [www.hungthinhincons.com.vn](http://www.hungthinhincons.com.vn)



# **TÀI LIỆU**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**CÔNG TY CỔ PHẦN HƯNG THỊNH INCONS**

**(DỰ THẢO)**



**TP. Hồ Chí Minh, Ngày 19 tháng 06 năm 2020**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 06 năm 2020*

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI**

- Thời gian: 09h00, thứ Ba ngày 30/06/2020
- Địa điểm: Trung tâm Hội nghị Capella- 24 Đường 3/2, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

STT	Thời gian	Nội dung chương trình	Thực hiện
1	8h00 - 9h00	Cổ đông đăng ký tham dự, nhận tài liệu Đại hội	Ban Tổ chức
2	9h00 - 9h05	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội	BKS
3	9h05 - 9h10	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	MC
4	9h10 - 9h15	Thông qua Nội quy làm việc, Chương trình đại hội, thành phần Chủ tọa đoàn, Thư ký đại hội, Ban kiểm phiếu	MC
5	9h15- 9h20	Phát biểu khai mạc	Chủ tịch HĐQT
6	9h20 - 9h25	Báo cáo hoạt động HĐQT	HĐQT
7	9h25 - 9h30	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát	BKS
8	9h30 - 9h35	Báo cáo hoạt động của Ban điều hành	TGD
9	9h35 - 10h00	Trình bày các tờ trình:	Chủ tọa đoàn
		Tờ trình về Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019	Mr Thu
		Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020	
		Tờ trình về giao dịch đối với người có liên quan của Công ty	
		Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2019	Mr Thanh
		Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2020	Mr Phong
		Tờ trình về Thù lao HĐQT, BKS, Phụ trách quản trị Công ty	
		Tờ trình về phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tăng vốn điều lệ Công ty.	
		Tờ trình về bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.	
10	10h00 - 10h30	Thảo luận các báo cáo và các tờ trình	Đoàn chủ tịch + CĐ
11	10h30 - 10h40	Bỏ phiếu thông qua các Báo cáo và tờ trình, bầu bổ sung Hội đồng quản trị	CĐ
12	10h40 - 11h00	Nghỉ giải lao	
13	11h00 - 11h05	Công bố kết quả bỏ phiếu biểu quyết báo cáo, tờ trình	BKP
14	11h05 - 11h20	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	Ban Thư ký
15	11h20 - 11h30	Phát biểu tổng kết và bế mạc Đại hội	Chủ tọa đoàn

**Note:** Thời gian trên đây hoàn toàn là dự kiến theo trình tự thông thường, thời gian diễn ra đại hội thực tế có thể thay đổi theo diễn biến tại Đại hội.

**NỘI QUY LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN HUNG THINH INCONS**

Nội quy này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của Cổ đông, người tham dự Đại hội và các bên tham gia Đại hội; quy định về điều kiện và thủ tục tiến hành Đại hội, thể thức biểu quyết công khai.

**Điều 1. Nguyên tắc làm việc của Đại hội**

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ.
2. Vì quyền lợi của cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của Công ty.

**Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội**

Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 3. Trật tự của Đại hội**

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội phải ăn mặc chỉnh tề.
2. Cổ đông khi tham dự phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội (nếu có nhu cầu xin mời Quý cổ đông trao đổi bên ngoài phòng Đại hội).

**Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền**

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ Công ty và theo quy định của pháp luật.
2. Có quyền phát biểu trực tiếp tại hội trường hoặc ghi ý kiến vào phiếu ghi ý kiến đóng góp và gửi cho Ban tổ chức Đại hội để giải quyết; ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.
3. Khi có nhu cầu phát biểu trực tiếp tại Hội trường, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải đăng ký với Ban tổ chức Đại hội; khi được mời phát biểu phải nêu rõ tên và trình bày nội dung cần phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, đúng trọng tâm phù hợp với nội dung

chương trình nghị sự của Đại hội được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

4. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, giấy mời, giấy ủy quyền (nếu có), nộp cho Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông và được nhận thẻ biểu quyết công khai và phiếu biểu quyết kín.
5. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền có nghĩa vụ đến họp đúng giờ, trong trường hợp đến họp muộn vẫn được tham dự và tham gia biểu quyết ngay nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.
6. Tuân thủ sự điều hành của Ban chủ tọa và Ban tổ chức Đại hội; không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm:
  - a) Kiểm tra tỷ lệ cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp;
  - b) Kiểm tra chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, giấy mời, giấy ủy quyền (nếu có) của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp;
  - c) Phát thẻ biểu quyết, phiếu bầu cử (nếu có) và tài liệu cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
  - d) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

Ban kiểm phiếu do Ban chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

- a) Thông báo Nội quy làm việc của Đại hội đồng cổ đông;
- b) Hướng dẫn cách sử dụng thẻ biểu quyết công khai và phiếu biểu quyết kín;
- c) Tiến hành thu thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết kín sau khi Đại hội biểu quyết và bỏ phiếu;
- d) Tổng hợp và công bố kết quả biểu quyết của từng vấn đề và kết quả bầu cử.

Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

## **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và thư ký Đại hội**

1. Đại hội đồng cổ đông bầu Ban chủ tọa để điều khiển Đại hội.
2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:
  - a) Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được ĐHĐCĐ thông qua.
  - b) Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
  - c) Có quyền nhưng không có nghĩa vụ hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
    - (i) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp mặc dù Ban tổ chức đã nỗ lực hết sức trong việc sắp xếp chỗ ngồi;
    - (ii) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
  - d) Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
  - e) Quyết định về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
3. Ban Thư ký có trách nhiệm:
  - a) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội;
  - b) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của các cổ đông;
  - c) Soạn thảo biên bản cuộc họp và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội;
  - d) Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa đoàn.

## **Điều 8. Trình tự tiến hành Đại hội**

1. Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Cách thức tiến hành Đại hội:
  - a) Đại hội sẽ thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình ĐHĐCĐ;
  - b) Quyết định của Đại hội được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận ngoại trừ các vấn đề quy định tại Điều 8 khoản 2 điểm c dưới đây.

- c) Đối với các vấn đề sau phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận:
- (i) Loại cổ phần, tổng số cổ phần của từng loại;
  - (ii) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
  - (iii) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty
  - (iv) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
  - (v) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 70% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Công ty.
3. Biên bản họp ĐHĐCĐ: tất cả các nội dung tại cuộc họp phải được ban thư ký ghi vào biên bản. Biên bản được lập và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ theo quy định.
4. Để đảm bảo tỷ lệ phiếu biểu quyết, trong quá trình diễn ra đại hội, cổ đông hạn chế ra ngoài, trong trường hợp cổ đông có nhu cầu ra ngoài thì phải thực hiện thủ tục ủy quyền cho Chủ tọa đoàn (Chủ tịch HĐQT) thay mặt cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, trong trường hợp không thực hiện ủy quyền thì xem như mặc nhiên đồng ý cho Chủ tọa đoàn (Chủ tịch HĐQT) biểu quyết thay mình tại Đại hội.

#### **Điều 9. Biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội**

1. Tất cả các vấn đề chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả các cổ đông bằng phiếu biểu quyết (trừ các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín). Phiếu biểu quyết ghi thông tin về cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết.
2. Cổ đông, đại diện Cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng Cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.
3. Đại hội thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách xác định số phiếu biểu quyết tán thành, sau đó xác định số phiếu biểu quyết không tán thành cuối cùng xác định số phiếu biểu quyết không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

#### **Điều 10. Bầu cử thành viên HĐQT**

Đại hội tiến hành bầu cử các thành viên Hội đồng quản trị theo phương thức tỷ lệ sở hữu. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu.

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

Số: /TTr-HĐQT/2020

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

*V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm tài chính 2019*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty hiện hành;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 như sau:

Báo cáo tài chính riêng năm 2019 của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2019 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện kiểm toán và xác nhận: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng”.

**I. Tóm tắt các chỉ tiêu quan trọng của BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2019:**

**1. Bảng cân đối kế toán:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2019
1	Tổng tài sản	đồng	3.550.828.544.135
2	Tài sản ngắn hạn	đồng	3.114.254.812.516
3	Tài sản dài hạn	đồng	436.573.731.619
4	Nợ phải trả	đồng	2.799.788.583.863
5	Vốn chủ sở hữu	đồng	751.039.960.272

**2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2019
1	Tổng doanh thu	đồng	3.880.608.588.817
2	Lợi nhuận trước thuế	đồng	249.587.825.874
3	Thuế TNDN	đồng	52.300.435.318
4	Lợi nhuận sau thuế	đồng	197.287.390.556



Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2019 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện kiểm toán và xác nhận: “*Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất*”.

## II. Tóm tắt các chỉ tiêu quan trọng của BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2019:

### 1. Bảng cân đối kế toán:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2019
1	Tổng tài sản	đồng	5.217.054.660.498
2	Tài sản ngắn hạn	đồng	5.089.111.317.015
3	Tài sản dài hạn	đồng	127.943.343.483
4	Nợ phải trả	đồng	4.482.690.904.170
5	Vốn chủ sở hữu	đồng	734.363.756.328

### 2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2019
1	Tổng doanh thu	đồng	3.680.919.558.828
2	Lợi nhuận trước thuế	đồng	238.123.816.444
3	Thuế TNDN	đồng	52.300.435.318
4	Thuế TNDN hoãn lại	đồng	1.252.999.981
5	Lợi nhuận sau thuế	đồng	187.076.381.107

Trân trọng kính trình Đại hội./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

#### Nơi nhận:

- Toàn bộ cổ đông Công ty;
- Lưu HDQT.

**NGUYỄN ĐÌNH TRUNG**

Số: /TTr-HĐQT/2020

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

*V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Thông tư 95/2017 TT-BTC hướng dẫn quản trị Công ty đại chúng;

Thực hiện các trách nhiệm được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Quý Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Công ty năm tài chính 2020, trên cơ sở đề nghị của Ban Kiểm soát trong số các Công ty Kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Trân trọng kính trình Đại hội./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Nơi nhân:**

- Toàn bộ cổ đông Công ty;
- Lưu HĐQT.

**NGUYỄN ĐÌNH TRUNG**

Số: /TTr-HĐQT/2020

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

*V/v thông qua các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Công ty*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Thông tư 95/2017 TT-BTC hướng dẫn quản trị Công ty đại chúng;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hưng Thịnh Incons kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Hưng Thịnh Incons có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty cổ phần Hưng Thịnh Incons ghi trong báo cáo tài chính công bố tại thời điểm gần nhất.
  - Đối tượng ký kết hợp đồng, giao dịch: theo Phụ lục đính kèm.
  - Nội dung chủ yếu ký kết các hợp đồng, giao dịch bao gồm:
    - + Hợp đồng thi công xây dựng công trình;
    - + Vay/cho vay, bảo lãnh vay vốn và các biện pháp bảo đảm vay vốn khác (cầm cố, thế chấp) trừ các giao dịch các khoản vay, bảo lãnh cho cổ đông mà Công ty không được thực hiện theo quy định pháp luật;
    - + Mua bán chứng khoán;
    - + Thuê, cho thuê tài sản. Mua bán sản phẩm, vật tư/vật liệu, thiết bị sản xuất thi công;
    - + Hợp đồng dịch vụ/cung cấp dịch vụ. Các hợp đồng dân sự và thương mại khác.
  - Giá trị cụ thể của từng giao dịch: theo giá tại từng thời điểm và từng hợp đồng cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.
2. Thông qua việc cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, các người quản lý khác và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này; trừ việc cấp khoản vay, bảo lãnh cho cổ đông và người có liên quan của cổ đông mà Công ty không được thực hiện theo quy định pháp luật.

Giá trị cụ thể của từng giao dịch: theo giá tại từng thời điểm và từng hợp đồng cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.

3. Thời gian thực hiện: từ ngày nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua các nội dung nêu trên có hiệu lực cho đến khi ĐHĐCĐ có nghị quyết mới thay thế. Nội dung liên quan đến Tờ trình này được thông qua tại nghị quyết của ĐHĐCĐ trước đây sẽ hết hiệu lực kể từ ngày nghị quyết có hiệu lực thi hành.
4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty quyết định thông qua cũng như giao kết thực hiện từng hợp đồng, giao dịch cụ thể căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và tiến hành các thủ tục liên quan đến việc ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch nêu trên. Ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua đến khi ĐHĐCĐ có nghị quyết mới thay thế và không bị giới hạn bởi thời hạn 01 năm.

Trân trọng kính trình Đại hội./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN ĐÌNH TRUNG**

## PHỤ LỤC 01

(Đính kèm Tờ trình số /TTr-HĐQT ngày tháng năm 2020)

STT	Đối tượng có lợi ích liên quan
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Hưng Thịnh
2	Công ty cổ phần Cơ khí & Xây dựng Bình Triệu
3	Công ty TNHH MTV Hưng Thịnh Cam Ranh
4	Công ty cổ phần Khải Huy Quân
5	Công ty cổ phần Hưng Thịnh Land
6	Công ty cổ phần Bất động sản Quốc tế Cam Ranh
7	Công ty cổ phần Nội thất Hưng Thịnh
8	Công ty cổ phần Đầu tư & TMDV Lâm Viên
9	Công ty cổ phần Kinh doanh Nhà Nam Hưng Thịnh
10	Công ty cổ phần Kiến trúc Prowind
11	Công ty cổ phần Đầu tư Trường Thọ
12	Công ty cổ phần Bất động sản Hưng Thịnh Quy Nhơn
13	Công ty cổ phần Bất động sản Hưng Thịnh Đà Lạt
14	Công ty cổ phần Đầu tư Kinh doanh Hưng Lộc
15	Công ty TNHH Hưng Thịnh Sài Gòn
16	Công ty cổ phần Hưng Thịnh Investment
17	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Kinh Doanh Địa Ốc Khang Thông - Quy Nhơn
18	Công ty cổ phần Máy và Thiết bị Hóa chất
19	Công ty cổ phần TM&DV Đồi dừa Hoàn Mỹ
20	Công ty cổ phần Đầu tư Ngôi Sao Gia Định
21	Công ty cổ phần Đầu tư HTK
22	Công ty cổ phần Bất động sản Khải Thịnh
23	Công ty cổ phần Property X
24	Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Indec
25	Công ty TNHH Thuận Thành Phát
26	Công ty cổ phần Tập đoàn Hưng Thịnh Land
27	Công ty cổ phần Đầu tư Kinh doanh Địa ốc Hưng Thịnh
28	Công ty cổ phần Quản lý Đầu tư Phúc Thịnh
29	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Thiên Phúc Lợi
30	Công ty cổ phần Tập đoàn Hưng Thịnh Investment
31	Công ty cổ phần nghỉ dưỡng Sài Gòn Garden
32	Công ty Cổ phần Thể dục Thể thao & Yoga Fitland
33	Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Hospitality
34	Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Technology
35	Công ty cổ phần phát triển khu du lịch Long Hải Số 1
36	Công ty cổ phần đầu tư kinh doanh địa ốc Kim Cúc
37	Công ty cổ phần Đầu tư Kinh doanh Địa ốc BMC Quy Nhơn
38	Công ty cổ phần Dịch vụ giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn
39	Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Retail



Số: /TTr-HĐQT/2020

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020***V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty hiện hành;

Hội đồng quản trị đề xuất phương thức và tỷ lệ phân phối lợi nhuận năm 2019 theo Báo cáo tài chính riêng như sau:

STT	Nội dung	Thành tiền (đồng)
1	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2019</b>	<b>197.287.390.556</b>
2	<b>Trích quỹ</b>	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển: tỷ lệ 3%	5.918.621.717
2.2	Quỹ khen thưởng: tỷ lệ 5% (*)	9.864.369.528
2.3	Quỹ phúc lợi: tỷ lệ 3%	5.918.621.717
3	<b>Lợi nhuận năm 2019 còn lại sau khi trích quỹ (3=1-2)</b>	<b>175.585.777.594</b>
4	<b>Lợi nhuận năm trước còn lại</b>	<b>176.532.332.521</b>
5	<b>Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ (5=3+4)</b>	<b>352.118.110.115</b>
6	<b>Chia cổ tức bằng tiền tỷ lệ 15% (1.500đ/cổ phiếu)</b>	<b>49.593.331.500</b>
7	<b>Lợi nhuận còn lại (7=5-6)</b>	<b>302.524.778.615</b>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chia cổ tức cũng như thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phân phối lợi nhuận năm 2019.

Trân trọng kính trình Đại hội./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH****Nơi nhận:**

- Toàn bộ cổ đông Công ty;
- Lưu HĐQT.

**NGUYỄN ĐÌNH TRUNG**

Số: /TTr-HĐQT/2020

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

*V/v: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty hiện hành;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu trọng yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2020
1	Tổng doanh thu (hợp nhất)	đồng	4.174.747.176.979
2	Lợi nhuận sau thuế (hợp nhất)	đồng	285.848.818.659

Trân trọng kính trình Đại hội./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Nơi nhân:**

- Toàn bộ cổ đông Công ty;
- Lưu HĐQT.

**NGUYỄN ĐÌNH TRUNG**



Số: /TTr-HĐQT/2020

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**V/v: thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Phụ trách quản trị Công ty năm 2019  
và mức thù lao năm 2020**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty hiện hành;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Phụ trách quản trị Công ty năm tài chính 2019 đã chi trả và mức thù lao năm 2020, cụ thể như sau:

**1. Thù lao đã chi trả năm 2019**

Tổng mức thù lao đã phê duyệt cho năm 2019 là: **645.000.000 đồng.**

Tổng mức thù lao đã chi trả trong năm 2019 là: **610.000.000 đồng.**

Tổng mức thù lao còn dư: **35.000.000 đồng** (do Ông Trần Tựu đã từ nhiệm từ 01/6/2019).

**2. Mức thù lao năm 2020**

Stt	Chức danh	Số lượng	Thù lao đồng/người/tháng	Tổng cộng
01	Chủ tịch HĐQT	01	10.000.000	120.000.000
02	Thành viên HĐQT	05 (*)	5.000.000	280.000.000
03	Kiểm soát viên	03	5.000.000	180.000.000
04	Phụ trách Quản trị Công ty	01	5.000.000	60.000.000
<b>Cộng</b>				<b>640.000.000 đồng</b>

(\*): Tổng số tiền thù lao đề xuất đối với số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 trong trường hợp Đại hội cổ đông thông qua bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị được bầu sẽ được hưởng thù lao từ thời điểm trúng cử.

**Hình thức và Thời điểm thanh toán:** Thanh toán theo tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính trong năm. Thanh toán từ ngày 26 đến ngày 30 cùng tháng.

Trân trọng kính trình Đại hội./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận**

- Toàn bộ cổ đông Công ty;
- Lưu HĐQT.

**NGUYỄN ĐÌNH TRUNG**

Số: /TTr-HĐQT/2020

TP.HCM, ngày tháng năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

**V/v: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu, tăng Vốn điều lệ 2020**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH11 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phần để hoán đổi, phát hành thêm cổ phần, mua lại cổ phần, bán cổ phần quỹ và chào mua công khai cổ phần;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons;

Nhằm đảm bảo cơ cấu vốn hợp lý, thu hút nguồn vốn đầu tư để mở rộng sản xuất kinh doanh năm 2020 và những năm tiếp theo, từ đó củng cố vị thế, nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của các Cổ đông và tuân thủ quy định của Nhà nước đối với việc phát hành cổ phiếu để huy động vốn của công ty đại chúng, nay Hội đồng Quản trị ("HĐQT") Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông ("ĐHĐCĐ") xem xét và thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm 2020, chi tiết như sau:

#### **I. Phương án phát hành:**

1. Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons
2. Tên cổ phần:	Cổ phần Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons
3. Mã chứng khoán:	HTN
4. Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông, không hạn chế chuyển nhượng
5. Mệnh giá cổ phần:	10.000 đồng/cổ phần
6. Số lượng cổ phần chào bán:	Dự kiến 16.531.105 cổ phần
7. Hình thức chào bán:	Chào bán thêm cổ phần ra công chúng cho Cổ đông hiện hữu
8. Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách Cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phần

9. Tỷ lệ thực hiện quyền:	Tỷ lệ thực hiện quyền 2:1 (02 cổ phần được hưởng 01 quyền mua 01 cổ phần mới) Số cổ phần mỗi Cổ đông được quyền mua sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
10. Phương án xử lý cổ phần lẻ và cổ phần không chào bán hết trong trường hợp Cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện một phần quyền mua (“Cổ Phần Cần Phân Phối”):	- Giao HĐQT toàn quyền quyết định về tất cả các vấn đề để xử lý số Cổ Phần Cần Phân Phối với giá không thấp hơn giá chào bán cho Cổ đông hiện hữu cho các nhà đầu tư (bao gồm cả các Cổ đông hiện hữu, người nội bộ của Công ty) có nhu cầu và năng lực tài chính để mua số Cổ Phần Cần Phân Phối này. Trường hợp Nhà đầu tư mua Cổ Phần Cần Phân Phối dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vượt tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai. - Số Cổ Phần Cần Phân Phối khi được bán tiếp cho Nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
11. Chuyển nhượng quyền mua:	Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho một hoặc nhiều người/tổ chức khác, bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho bên thứ ba.
12. Thời gian dự kiến chào bán:	Trong năm 2020 và quý 1 năm 2021, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn và quyết định thời điểm phù hợp
13. Niêm yết cổ phần phát hành thêm:	Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo phương án này sẽ được niêm yết ngay sau khi hoàn tất đợt chào bán.
14. Các phê duyệt liên quan đến thay đổi vốn điều lệ:	- Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty theo kết quả của đợt phát hành. - Phê duyệt việc sửa đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo kết quả của đợt phát hành. - Phê duyệt việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả đợt phát hành.
15. Các phê duyệt liên quan đến thay đổi số lượng cổ phần lưu hành của Công ty:	Phê duyệt việc (i) Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và (ii) Đề nghị thay đổi niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, để ghi nhận toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành.

## II. Mục Đích Chào Bán và Phương Án Sử Dụng Vốn:

- Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Phương án xử lý trong trường hợp chào bán không đạt tỷ lệ chào bán thành công: Công ty sẽ sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác của Công ty hoặc vay ngân hàng hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ khác nhằm bù đắp phần vốn còn thiếu để thực hiện mục đích sử dụng vốn nêu trên.

## III. Cam kết đăng ký và đăng ký giao dịch bổ sung:

Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm sẽ được Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung theo đúng quy định pháp luật.

## IV. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:

Để việc triển khai thực hiện công tác chào bán thêm cổ phần cho Cổ đông hiện hữu được nhanh chóng và thuận lợi, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt phương án tăng Vốn điều lệ với các nội dung nêu trên và ủy quyền, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây cho HĐQT:

- Xây dựng, phê duyệt phương án phát hành chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện. Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết Phương án phát hành nêu trên theo đề nghị của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai phương án phát hành cổ phần này đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các Cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;
- Quyết định giá chào bán và lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp, sao cho có lợi nhất cho Cổ đông và cho Công ty;
- Lập, quyết định chi tiết mục đích, phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành và linh hoạt điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt phát hành này; thay đổi mục đích, phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế bảo đảm lợi ích của Công ty, Cổ đông và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- Triển khai phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, Công ty, tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng Cổ đông trong kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất. Thực hiện các thủ tục báo cáo sử dụng vốn theo quy định;
- Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan hay phát sinh mà HĐQT nhận thấy là cần thiết để hoàn thành các nội dung công việc được giao.
- Đối với số Cổ Phần Cần Phân Phối: ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thực hiện đàm phán, quyết định các điều kiện và điều khoản, xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư và quyết định giá chào bán, số lượng chào bán đối với mỗi nhà đầu tư, thực hiện việc ký kết các hợp đồng, tài liệu văn bản liên quan tới việc chào bán số cổ phần này.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty với cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và sửa đổi các điều khoản liên quan đến Vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ Công ty căn cứ trên kết quả thực tế của đợt phát hành;
- Thực hiện tất cả các thủ tục, công việc cần thiết để thay đổi, niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cho toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành.
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành việc phát hành cổ phần theo phương án này, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc được ủy quyền nêu trên.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhân:**

- Toàn bộ cổ đông Công ty;
- Lưu HĐQT.

**NGUYỄN ĐÌNH TRUNG**

Số: /TTr-HĐQT/2020

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

***V/v: miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị***

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Thông tư 95/2017 TT-BTC hướng dẫn quản trị Công ty đại chúng;

Hiện tại số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty là 06 thành viên, khuyết 02 thành viên sau khi Ông Trần Tựu và Ông Lê Ngọc Triều (thành viên độc lập) từ nhiệm. Theo đó, nhằm đảm bảo công tác quản trị của Công ty được xuyên suốt hiệu quả, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông xem xét phê duyệt các nội dung sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với:
  - Ông Trần Tựu – Thành viên Hội đồng quản trị.
  - Ông Lê Ngọc Triều – Thành viên Hội đồng quản trị (độc lập).
2. Bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị (trong đó có 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập) của Công ty. Hình thức bầu: Bầu theo tỷ lệ sở hữu, mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện.
3. Thông qua danh sách ứng viên tham gia ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị của Công ty (DANH SÁCH CHI TIẾT SẼ CÔNG BỐ SAU KHI CÔNG TY NHẬN ĐƯỢC ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ).

Trân trọng kính trình Đại hội./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Toàn bộ cổ đông Công ty;
- Lưu HĐQT.

**NGUYỄN ĐÌNH TRUNG**

**(DỰ THẢO)**  
**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

**I. THÔNG TIN CÔNG TY**

- Tên Công ty** : Công ty cổ phần Hưng Thịnh Incons.
- Trụ sở chính** : 53 Trần Quốc Thảo, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:** 0305371707 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

**II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC, TỶ LỆ THAM DỰ**

- Thời gian:** 09 giờ 00 phút- Thứ Ba ngày 30 tháng 06 năm 2020.
- Địa điểm:** Trung tâm Hội nghị Capella- 24 Đường 3/2, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh
- Tỷ lệ tham dự:**  
Ông **Nguyễn Hải Phong** – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông trình bày báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.
  - Tổng số cổ đông có quyền tham dự Đại hội là **789** cổ đông, sở hữu **33.062.221** cổ phần, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
  - Tổng số cổ đông tham dự tính đến 09 giờ 00 phút là \_\_\_\_\_ cổ đông, sở hữu và đại diện cho \_\_\_\_\_ cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội đã đủ điều kiện tiến hành họp hợp pháp và hợp lệ theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

**III. NỘI DUNG PHIÊN HỌP**

**1. Thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020:**

Ông Nguyễn Ngọc Long thay mặt Ban tổ chức giới thiệu nội dung chương trình Đại hội.  
Đại hội biểu quyết thông qua chương trình Đại hội với tỷ lệ tán thành đạt \_\_\_\_%.

**2. Thông qua Nội quy làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020:**

Ông Nguyễn Ngọc Long thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Nội quy làm việc của Đại hội.  
Đại hội biểu quyết thông qua nội quy làm việc với tỷ lệ tán thành đạt \_\_\_\_%.

**3. Thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu:**

Ông Nguyễn Ngọc Long đại diện Ban Tổ chức đọc tờ trình giới thiệu Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu cụ thể như sau:

**a. CHỦ TỌA ĐOÀN**

- |                          |                           |              |
|--------------------------|---------------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Đình Trung | : Chủ tịch HĐQT           | - Chủ tọa    |
| 2. Ông Trương Văn Việt   | : Trợ lý Chủ tịch HĐQT    | - Thành viên |
| 3. Ông Khuất Tùng Phong  | : Thành viên HĐQT độc lập | - Thành viên |
| 4. Ông Trần Tiến Thanh   | : Tổng Giám đốc           | - Thành viên |
| 5. Ông Võ Văn Thư        | : Trưởng BKS              | - Thành viên |

**b. THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

- |                             |                   |              |
|-----------------------------|-------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Ngọc Long     | : Thư ký Công ty  | - Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Thị Huyền Trân | : Cổ đông Công ty | - Thành viên |

**c. BAN KIỂM PHIẾU**

- |                           |                          |              |
|---------------------------|--------------------------|--------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Loan Anh | : Kiểm soát viên Công ty | - Trưởng Ban |
| 2. Bà Vũ Thị Gái          | : Cổ đông Công ty        | - Thành viên |

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành đạt \_\_\_\_%.

**4. Ông Nguyễn Đình Trung- Chủ tịch Hội đồng quản trị phát biểu khai mạc Đại hội.**

**5. Trình bày các báo cáo tại Đại hội:**

- a. Ông Khuất Tùng Phong – thành viên HĐQT độc lập đệ trình Đại hội thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.
- b. Ông Võ Văn Thư – Trưởng ban kiểm soát đệ trình Đại hội thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.
- c. Ông Trần Tiến Thanh – Tổng Giám đốc Công ty đệ trình Đại hội thông qua nội dung Báo cáo kết quả hoạt động của Ban điều hành.

**6. Trình bày các tờ trình tại Đại hội:**

**Ông Võ Văn Thư** – Thành viên Đoàn Chủ tọa tiến hành đọc các tờ trình, bao gồm:

- Tờ trình về Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019
- Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020
- Tờ trình về giao dịch đối với người có liên quan của Công ty

**Ông Trần Tiến Thanh** – Thành viên Đoàn Chủ tọa tiến hành đọc các tờ trình, bao gồm:

- Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2019
- Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2020

**Ông Khuất Tùng Phong** – Thành viên Đoàn Chủ tọa tiến hành đọc các tờ trình, bao gồm:

- Tờ trình về Thù lao HĐQT, BKS, Phụ trách quản trị Công ty
- Tờ trình về phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tăng vốn điều lệ Công ty.
- Tờ trình về bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

**7. Đại hội tiến hành trao đổi và thảo luận:**

**8. Chủ tọa đoàn phức đáp ý kiến của các cổ đông:**

Chủ tọa đoàn đã giải thích, làm rõ các ý kiến của các cổ đông tại Đại hội.

**9. Hướng dẫn biểu quyết và bầu cử**

Bà Nguyễn Thị Loan Anh – Trưởng ban Kiểm phiếu hướng dẫn bỏ phiếu biểu quyết kín. Đại hội biểu quyết thông qua thể lệ bỏ phiếu biểu quyết kín với tỷ lệ tán thành đạt 100%.

**IV. ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH**

Số lượng cổ đông tính đến thời điểm tham gia biểu quyết là \_\_\_\_\_ cổ đông, sở hữu \_\_\_\_\_ cổ phần, chiếm \_\_\_\_\_% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**V. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ**

Bà Nguyễn Thị Loan Anh- Trưởng ban Kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết và bầu cử:

**1. Thông qua Nội quy làm việc của Đại hội** với tỷ lệ tán thành 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số cổ phần biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	_____ cổ phần	___ %
2	Tổng số cổ phần hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
3	Tổng số cổ phần không hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
4	Số cổ phần biểu quyết “Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
5	Số cổ phần biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
6	Số cổ phần biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ cổ phần	___ %

**2. Thông qua nội dung Chương trình Đại hội** với tỷ lệ tán thành 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số cổ phần biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	_____ cổ phần	___ %
2	Tổng số cổ phần hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
3	Tổng số cổ phần không hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
4	Số cổ phần biểu quyết “Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
5	Số cổ phần biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
6	Số cổ phần biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ cổ phần	___ %

**3. Thông qua thành phần Ban chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu** với tỷ lệ tán thành 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp:

Stt	Số cổ phần biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	_____ cổ phần	___ %
2	Tổng số cổ phần hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
3	Tổng số cổ phần không hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
4	Số cổ phần biểu quyết “Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
5	Số cổ phần biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
6	Số cổ phần biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ cổ phần	___ %



**4. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị.**

**Kết quả biểu quyết:** Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	_____ cổ phần _____ %
2	Tổng số cổ phần hợp lệ	_____ cổ phần _____ %
3	Tổng số cổ phần không hợp lệ	_____ cổ phần _____ %
4	Số cổ phần biểu quyết “Tán Thành”	_____ cổ phần _____ %
5	Số cổ phần biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ cổ phần _____ %
6	Số cổ phần biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ cổ phần _____ %

**5. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát.**

**Kết quả biểu quyết:** Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	_____ cổ phần _____ %
2	Tổng số cổ phần hợp lệ	_____ cổ phần _____ %
3	Tổng số cổ phần không hợp lệ	_____ cổ phần _____ %
4	Số cổ phần biểu quyết “Tán Thành”	_____ cổ phần _____ %
5	Số cổ phần biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ cổ phần _____ %
6	Số cổ phần biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ cổ phần _____ %

**6. Báo cáo hoạt động của Ban điều hành.**

**Kết quả biểu quyết:** Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt 99,93% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	_____ cổ phần _____ %
2	Tổng số cổ phần hợp lệ	_____ cổ phần _____ %
3	Tổng số cổ phần không hợp lệ	_____ cổ phần _____ %
4	Số cổ phần biểu quyết “Tán Thành”	_____ cổ phần _____ %
5	Số cổ phần biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ cổ phần _____ %
6	Số cổ phần biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ cổ phần _____ %

**7. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.**

**Kết quả biểu quyết:** Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt \_\_\_\_\_% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	_____ cổ phần _____ %
2	Tổng số cổ phần hợp lệ	_____ cổ phần _____ %
3	Tổng số cổ phần không hợp lệ	_____ cổ phần _____ %
4	Số cổ phần biểu quyết “Tán Thành”	_____ cổ phần _____ %
5	Số cổ phần biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ cổ phần _____ %
6	Số cổ phần biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ cổ phần _____ %

**8. Tờ trình v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020**

**Kết quả biểu quyết:** Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt \_\_\_\_% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số cổ phần biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	_____ cổ phần	___ %
2	Tổng số cổ phần hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
3	Tổng số cổ phần không hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
4	Số cổ phần biểu quyết “Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
5	Số cổ phần biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
6	Số cổ phần biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ cổ phần	___ %

**9. Tờ trình giao dịch với người có liên quan của Công ty.**

**Kết quả biểu quyết:** Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt \_\_\_\_% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số cổ phần biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	_____ cổ phần	___ %
2	Tổng số cổ phần hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
3	Tổng số cổ phần không hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
4	Số cổ phần biểu quyết “Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
5	Số cổ phần biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
6	Số cổ phần biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ cổ phần	___ %

**10. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.**

**Kết quả biểu quyết:** Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt \_\_\_\_% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số cổ phần biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	_____ cổ phần	___ %
2	Tổng số cổ phần hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
3	Tổng số cổ phần không hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
4	Số cổ phần biểu quyết “Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
5	Số cổ phần biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
6	Số cổ phần biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ cổ phần	___ %

**11. Tờ trình thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Công ty.**

**Kết quả biểu quyết:** Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt \_\_\_\_% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số cổ phần biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	_____ cổ phần	___ %
2	Tổng số cổ phần hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
3	Tổng số cổ phần không hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
4	Số cổ phần biểu quyết “Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
5	Số cổ phần biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
6	Số cổ phần biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ cổ phần	___ %

**12. Tờ trình về thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Phụ trách quản trị Công ty.**

**Kết quả biểu quyết:** Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt \_\_\_\_% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số cổ phần biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	_____ cổ phần	___ %
2	Tổng số cổ phần hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
3	Tổng số cổ phần không hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
4	Số cổ phần biểu quyết “Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
5	Số cổ phần biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
6	Số cổ phần biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ cổ phần	___ %

**13. Tờ trình về phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tăng vốn điều lệ Công ty.**

**Kết quả biểu quyết:** Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt \_\_\_\_% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số cổ phần biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	_____ cổ phần	___ %
2	Tổng số cổ phần hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
3	Tổng số cổ phần không hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
4	Số cổ phần biểu quyết “Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
5	Số cổ phần biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
6	Số cổ phần biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ cổ phần	___ %

**14. Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty.**

**Kết quả biểu quyết:** Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt \_\_\_\_% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số cổ phần biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	_____ cổ phần	___ %
2	Tổng số cổ phần hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
3	Tổng số cổ phần không hợp lệ	_____ cổ phần	___ %
4	Số cổ phần biểu quyết “Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
5	Số cổ phần biểu quyết “Không Tán Thành”	_____ cổ phần	___ %
6	Số cổ phần biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	_____ cổ phần	___ %

**Kết quả bầu cử:** Với tỷ lệ \_\_\_\_% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp đã bỏ phiếu đồng ý, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã thống nhất bầu Ông/Bà \_\_\_\_\_ làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

#### **IV. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI**

**1. Đại hội đồng cổ đông thông qua Biên bản Đại hội.**

Ông Nguyễn Ngọc Long thay mặt Ban thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ tán thành đạt \_\_\_\_% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**2. Ông/Bà \_\_\_\_\_ - Tân thành viên Hội đồng quản trị ra mắt Đại hội**

**3. Phát biểu tổng kết bế mạc Đại hội**

Ông Nguyễn Đình Trung – Chủ tọa Đại hội phát biểu tổng kết bế mạc Đại hội.

**4. Kết thúc Đại hội**

Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Hưng Thịnh Incons kết thúc lúc \_\_\_\_ giờ \_\_\_\_ phút cùng ngày.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội.

**TM. CHỦ TỌA ĐOÀN  
CHỦ TỌA**

**NGUYỄN ĐÌNH TRUNG**

**BAN THƯ KÝ**

**NGUYỄN THỊ HUYỀN TRÂN**

**NGUYỄN NGỌC LONG**

**(DỰ THẢO)  
NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0305371707 cấp lần đầu ngày 28/8/2010 thay đổi lần thứ 16 ngày 14/01/2020 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Hưng Thịnh Incons;
- Căn cứ Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã được Công ty cung cấp tới các cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 30/06/2020.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Hưng Thịnh Incons thông qua báo cáo và tờ trình được trình bày tại Đại hội, bao gồm:

**a. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.**

Báo cáo đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ \_\_\_\_%.

**b. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.**

Báo cáo đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ \_\_\_\_%.

**c. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban điều hành.**

Báo cáo đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ \_\_\_\_%.

**d. Tờ trình về Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019**

**Tóm tắt các chỉ tiêu quan trọng của BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2019:**

**1. Bảng cân đối kế toán:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2019
1	Tổng tài sản	đồng	3.550.828.544.135
2	Tài sản ngắn hạn	đồng	3.114.254.812.516
3	Tài sản dài hạn	đồng	436.573.731.619
4	Nợ phải trả	đồng	2.799.788.583.863
5	Vốn chủ sở hữu	đồng	751.039.960.272

## 2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2019
1	Tổng doanh thu	đồng	3.880.608.588.817
2	Lợi nhuận trước thuế	đồng	249.587.825.874
3	Thuế TNDN	đồng	52.300.435.318
4	Lợi nhuận sau thuế	đồng	197.287.390.556

Tóm tắt các chỉ tiêu quan trọng của BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2019:

### 1. Bảng cân đối kế toán:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2019
1	Tổng tài sản	đồng	5.217.054.660.498
2	Tài sản ngắn hạn	đồng	5.089.111.317.015
3	Tài sản dài hạn	đồng	127.943.343.483
4	Nợ phải trả	đồng	4.482.690.904.170
5	Vốn chủ sở hữu	đồng	734.363.756.328

### 2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2019
1	Tổng doanh thu	đồng	3.680.919.558.828
2	Lợi nhuận trước thuế	đồng	238.123.816.444
3	Thuế TNDN	đồng	52.300.435.318
4	Thuế TNDN hoãn lại	đồng	1.252.999.981
5	Lợi nhuận sau thuế	đồng	187.076.381.107

Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ \_\_\_\_\_ %

e. Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020

Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ \_\_\_\_\_ %

f. Tờ trình về giao dịch đối với người có liên quan của Công ty

Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ \_\_\_\_\_ %

g. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

STT	Nội dung	Thành tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	197.287.390.556
2	Trích quỹ	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển: tỷ lệ 3%	5.918.621.717
2.2	Quỹ khen thưởng: tỷ lệ 5% (*)	9.864.369.528
2.3	Quỹ phúc lợi: tỷ lệ 3%	5.918.621.717
3	Lợi nhuận năm 2019 còn lại sau khi trích quỹ (3=1-2)	175.585.777.594
4	Lợi nhuận năm trước còn lại	176.532.332.521
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ (5=3+4)	352.118.110.115
6	Chia cổ tức bằng tiền tỷ lệ 15% (1.500đ/cổ phiếu)	49.593.331.500
7	Lợi nhuận còn lại (7=5-6)	302.524.778.615

Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ \_\_\_\_\_%

h. Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2020

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2020
1	Tổng doanh thu	đồng	4.174.747.176.979
2	Lợi nhuận sau thuế	đồng	285.848.818.659

Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ \_\_\_\_\_%

i. Tờ trình về Thù lao HĐQT, BKS, Phụ trách quản trị Công ty

**Thù lao đã chi trả năm 2019**

Tổng mức thù lao đã phê duyệt cho năm 2019 là: **645.000.000 đồng**.

Tổng mức thù lao đã chi trả trong năm 2019 là: **610.000.000 đồng**.

Tổng mức thù lao còn dư: **35.000.000 đồng** (do Ông Trần Tự đã từ nhiệm từ 01/6/2019).

**Mức thù lao năm 2020**

Stt	Chức danh	Số lượng	Thù lao đồng/người/ tháng	Tổng cộng
01	Chủ tịch HĐQT	01	10.000.000	120.000.000
02	Thành viên HĐQT	05	5.000.000	280.000.000
03	Kiểm soát viên	03	5.000.000	180.000.000
04	Phụ trách Quản trị Công ty	01	5.000.000	60.000.000
<b>Cộng</b>				<b>640.000.000 đồng</b>

**Hình thức và Thời điểm thanh toán:** Thanh toán theo tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính trong năm. Thanh toán từ ngày 26 đến ngày 30 cùng tháng.

Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ \_\_\_\_\_%

- j. Tờ trình về phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tăng vốn điều lệ Công ty.

**Phương án phát hành:**

1. Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons
2. Tên cổ phần:	Cổ phần Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons
3. Mã chứng khoán:	HTN
4. Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông, không hạn chế chuyển nhượng
5. Mệnh giá cổ phần:	10.000 đồng/cổ phần
6. Số lượng cổ phần chào bán:	Dự kiến 16.531.105 cổ phần
7. Hình thức chào bán:	Chào bán thêm cổ phần ra công chúng cho Cổ đông hiện hữu
8. Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách Cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phần
9. Tỷ lệ thực hiện quyền:	Tỷ lệ thực hiện quyền 2:1 (02 cổ phần được hưởng 01 quyền mua 01 cổ phần mới) Số cổ phần mỗi Cổ đông được quyền mua sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
10. Phương án xử lý cổ phần lẻ và cổ phần không chào bán hết trong trường hợp Cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện một phần quyền mua (“Cổ Phần Cần Phân Phối”):	- Giao HĐQT toàn quyền quyết định về tất cả các vấn đề để xử lý số Cổ Phần Cần Phân Phối với giá không thấp hơn giá chào bán cho Cổ đông hiện hữu cho các nhà đầu tư (bao gồm cả các Cổ đông hiện hữu, người nội bộ của Công ty) có nhu cầu và năng lực tài chính để mua số Cổ Phần Cần Phân Phối này. Trường hợp Nhà đầu tư mua Cổ Phần Cần Phân Phối dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vượt tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai. - Số Cổ Phần Cần Phân Phối khi được bán tiếp cho Nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
11. Chuyển nhượng quyền mua:	Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho một hoặc nhiều người/tổ chức khác, bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho bên thứ ba.
12. Thời gian dự kiến chào bán:	Trong năm 2020 và quý 1 năm 2021, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn và quyết định thời điểm phù hợp
13. Niêm yết cổ phần phát hành thêm:	Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo phương án này sẽ được niêm yết ngay sau khi hoàn tất đợt chào bán.
14. Các phê duyệt liên quan đến thay đổi vốn điều lệ:	- Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty theo kết quả của đợt phát hành. - Phê duyệt việc sửa đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo kết quả của đợt phát hành.



	- Phê duyệt việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả đợt phát hành.
15. Các phê duyệt liên quan đến thay đổi số lượng cổ phần lưu hành của Công ty:	Phê duyệt việc (i) Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và (ii) Đề nghị thay đổi niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, để ghi nhận toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành.

### **Mục Đích Chào Bán và Phương Án Sử Dụng Vốn:**

- Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Phương án xử lý trong trường hợp chào bán không đạt tỷ lệ chào bán thành công: Công ty sẽ sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác của Công ty hoặc vay ngân hàng hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ khác nhằm bù đắp phần vốn còn thiếu để thực hiện mục đích sử dụng vốn nêu trên.

### **Cam kết đăng ký và đăng ký giao dịch bổ sung:**

- Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm sẽ được Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung theo đúng quy định pháp luật.

### **Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:**

Để việc triển khai thực hiện công tác chào bán thêm cổ phần cho Cổ đông hiện hữu được nhanh chóng và thuận lợi, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt phương án tăng Vốn điều lệ với các nội dung nêu trên và ủy quyền, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây cho HĐQT:

- Xây dựng, phê duyệt phương án phát hành chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện. Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết Phương án phát hành nêu trên theo đề nghị của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai phương án phát hành cổ phần này đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các Cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;
- Quyết định giá chào bán và lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp, sao cho có lợi nhất cho Cổ đông và cho Công ty;
- Lập, quyết định chi tiết mục đích, phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành và linh hoạt điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt phát hành này; thay đổi mục đích, phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế bảo đảm lợi ích của Công ty, Cổ đông và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- Triển khai phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, Công ty, tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng Cổ đông trong kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất. Thực hiện các thủ tục báo cáo sử dụng vốn theo quy định;
- Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan hay phát sinh mà HĐQT nhận thấy là cần thiết để hoàn thành các nội dung công việc được giao.
- Đối với số Cổ Phần Cần Phân Phối: ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thực hiện đàm phán, quyết định các điều kiện và điều khoản, xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư

và quyết định giá chào bán, số lượng chào bán đối với mỗi nhà đầu tư, thực hiện việc ký kết các hợp đồng, tài liệu văn bản liên quan tới việc chào bán số cổ phần này.

- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty với cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và sửa đổi các điều khoản liên quan đến Vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ Công ty căn cứ trên kết quả thực tế của đợt phát hành;
- Thực hiện tất cả các thủ tục, công việc cần thiết để thay đổi, niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cho toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành.
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành việc phát hành cổ phần theo phương án này, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc được ủy quyền nêu trên.

Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ \_\_\_\_\_%

**k.** Tờ trình về bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ \_\_\_\_\_%

Với tỷ lệ tán thành, Ông/Bà \_\_\_\_\_ đã được Đại hội bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 2.** Giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty trách nhiệm tổ chức chỉ đạo và đôn đốc triển khai, theo dõi việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, các phòng/ban Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 “để thực hiện”;
- Các cổ đông;
- BKS “để giám sát”;
- Lưu HĐQT.

**NGUYỄN ĐÌNH TRUNG**

**CÔNG TY CỔ PHẦN HƯNG THỊNH INCONS**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

# **THẺ BIỂU QUYẾT**

**MÃ SỐ CỔ ĐÔNG:**  
**SỐ CỔ PHẦN ĐẠI DIỆN**